

Số: 33 /2017/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị
tổ chức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền
sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Phí và
lệ phí;*

*Căn cứ khoản 12, Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng
11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền
quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc xây dựng mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho
đơn vị tổ chức thu; bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng thu phí: Tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành thẩm định để giao đất, cho thuê đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3. Mức thu phí

Số TT	Nội dung	Mức thu
I	Trường hợp giao đất, cho thuê đất	
1	Tổ chức	
1.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh	5.000.000 đồng/hồ sơ
1.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	2.000.000 đồng/hồ sơ
2	Hộ gia đình, cá nhân	
2.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh	1.000.000 đồng/hồ sơ
2.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	200.000 đồng/hồ sơ
II	Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	
1	Tổ chức	
1.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh; các dự án bất động sản chuyên nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê	3.000.000 đồng/hồ sơ
1.2	Sử dụng đất thực hiện các dự án xã hội hóa theo quy định của Nhà nước	1.000.000 đồng/hồ sơ
2	Hộ gia đình, cá nhân	
2.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh	300.000 đồng/hồ sơ
2.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	100.000 đồng/hồ sơ

4. Tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí: Đơn vị tổ chức thu phí được trích để lại 50% trên tổng số phí thu được trước khi nộp vào ngân sách Nhà nước để trang trải cho các hoạt động tổ chức thu phí. Phần còn lại 50% nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 117/2013/NQ-HĐND ngày 31/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- CPVP, Chuyên viên VP.HĐND tỉnh;
- CPVP, các phòng VP.UBND tỉnh;
- Công báo Lạng Sơn; Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nghiệm